

Cập nhật dự thảo Luật Chứng khoán: Nới lỏng các sửa đổi đã thắt chặt trước đó

Phạm Liên Hà, CFA

Giám đốc, Ngành Dịch Vụ Tài Chính

ha.plien@hsc.com.vn

+84 24 3933 4693 Ext. 4852

- Dự thảo sửa đổi Luật Chứng khoán phiên bản 5 giới thiệu một số thay đổi quan trọng có tính hỗ trợ thị trường TPDN hơn.
- Những sửa đổi chính (so với dự thảo trước đó) bao gồm: 1) nới lỏng điều kiện xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (NĐTCKCN), 2) loại bỏ quy định về tài sản đảm bảo hoặc bảo lãnh ngân hàng đối với TPDN phát hành ra công chúng và 3) bổ sung ngoại trừ cho phép NĐTCKCN cá nhân đầu tư TPDN phát hành riêng lẻ được phát hành bởi các tổ chức tín dụng.
- HSC đánh giá những thay đổi này là hợp lý hơn và phù hợp hơn với giai đoạn phát triển hiện tại của thị trường TPDN Việt Nam. Những bên hưởng lợi bao gồm tổ chức phát hành TPDN nói chung và các tổ chức cung cấp dịch vụ TPDN lớn.

Các quy định cho thị trường TPDN – Nới lỏng so với dự thảo trước

Sửa đổi trong phiên bản thứ 5 của Dự thảo Luật chứng khoán (Dự thảo lần 5) chủ yếu hướng tới và hỗ trợ thị trường TPDN, tác động tích cực đối với cả tổ chức phát hành và tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính. Những điểm sửa đổi chính bao gồm:

- **Nới lỏng điều kiện cho NĐTCKCN:** Một số điều khoản hạn chế trong việc xác định NĐTCKCN đã được loại bỏ, đặc biệt là những điều khoản liên quan đến danh mục đầu tư, tần suất giao dịch và yêu cầu về thu nhập của NĐTCKCN cá nhân.
- **Loại bỏ yêu cầu về tài sản đảm bảo hoặc bảo lãnh ngân hàng:** TPDN phát hành ra công chúng không còn yêu cầu phải có tài sản đảm bảo hoặc được ngân hàng bảo lãnh.
- **Sự tham gia của NĐTCKCN cá nhân vào TPDN phát hành riêng lẻ:** Mặc dù dự thảo vẫn giữ quy định chỉ cho phép các NĐTCKCN là tổ chức tham gia vào trái phiếu phát hành riêng lẻ, Dự thảo 5 đã bổ sung **trường hợp ngoại lệ cho phép NĐTCKCN cá nhân mua, giao dịch và chuyển nhượng trái phiếu do các tổ chức tín dụng phát hành.**

HSC đánh giá những thay đổi này là hợp lý hơn và phù hợp hơn với giai đoạn phát triển hiện tại của thị trường TPDN Việt Nam. Các bên hưởng lợi từ những sửa đổi này bao gồm các nhà phát hành trái phiếu doanh nghiệp nói chung và các nhà cung cấp dịch vụ trái phiếu lớn, bao gồm cả các ngân hàng và công ty chứng khoán, đặc biệt là TCB và TCBS.

Trong khi bản dự thảo này không cập nhật về thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với NĐTCKCN hoặc yêu cầu về xếp hạng tín nhiệm, chúng tôi cho rằng những lĩnh vực này vẫn đang được các cơ quan chức năng xem xét, theo khuyến nghị của các ủy ban thẩm tra luật.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 21/10.

Mã CK	Giá (đồng)	Khuyến nghị		Giá mục tiêu (đồng)		Tiềm năng tăng/giảm (%)	P/E (lần)		P/B (lần)		L.suất cổ tức (%)	
		Mới	Cũ	Mới	Th.đổi (%)		2024F	2025F	2024F	2025F	2024F	2025F
ACB	26,100	Mua vào	-	30,600	-	17.2	6.80	6.08	1.39	1.18	3.33	3.83
BID	50,300	Tăng tỷ trọng	-	52,800	-	4.97	11.1	9.34	2.01	1.68	0	1.19
BVH	44,000	Mua vào	-	57,000	-	29.5	17.4	15.0	1.46	1.38	2.27	2.81
CTG	36,250	Mua vào	-	41,000	-	13.1	8.67	6.25	1.35	1.13	-	-
HDB	27,000	Tăng tỷ trọng	-	27,700	-	2.59	6.12	5.24	1.39	1.13	1.85	1.85
LPB	32,350	Bán ra	-	18,000	-	(44.4)	11.9	11.1	2.02	1.71	0	0
MBB	25,750	Mua vào	-	29,500	-	14.6	6.47	5.82	1.23	1.04	1.95	2.23
MIG	16,800	Tăng tỷ trọng	-	17,900	-	6.55	10.8	9.17	1.35	1.25	5.95	4.76
MSB	13,050	Tăng tỷ trọng	-	14,000	-	7.28	6.24	6.16	0.93	0.81	0	0
OCB	12,350	Tăng tỷ trọng	-	13,800	-	11.7	7.60	6.51	0.93	0.81	-	-
PVI	47,600	Mua vào	-	59,100	-	24.2	12.7	10.4	1.42	1.36	6.72	6.21
SSI	27,350	Mua vào	-	34,200	-	25.0	18.1	17.1	2.01	1.97	4.39	5.48
STB	35,550	Mua vào	-	37,200	-	4.64	7.20	5.24	1.23	1.00	-	-
TCB	24,450	Mua vào	-	28,250	-	15.5	7.51	6.36	1.17	1.02	3.07	3.07
TPB	17,800	Tăng tỷ trọng	-	17,000	-	(4.49)	7.96	6.33	1.25	1.09	2.34	3.75
VCB	92,400	Mua vào	-	106,500	-	15.3	14.3	12.7	2.60	2.03	0	0.87
VCI	36,100	Nắm giữ	-	35,900	-	(0.55)	26.3	23.8	2.65	2.13	2.22	3.32
VIB	19,500	Tăng tỷ trọng	-	20,171	-	3.44	7.30	5.71	1.33	1.13	3.51	4.38
VND	14,850	Tăng tỷ trọng	-	18,000	-	21.2	11.2	10.4	1.16	1.02	3.37	3.37
VPB	20,550	Mua vào	-	23,000	-	11.9	10.2	8.47	1.14	1.05	4.87	4.87

Giá cổ phiếu tại ngày 18/10/2024.

Nguồn: Công ty, FactSet, HSC

Phiên bản Dự thảo thứ 5 – Nới lỏng sửa đổi được thắt chặt trước đó

Dự thảo sửa đổi lần thứ 5 của Luật Chứng khoán đưa ra những thay đổi quan trọng nhằm hỗ trợ thị trường TPDN. Những điều chỉnh chính so với bản dự thảo trước đó bao gồm: 1) nới lỏng điều kiện xác định NĐTCKCN, 2) loại bỏ yêu cầu về tài sản đảm bảo hoặc bảo lãnh ngân hàng đối với TPDN phát hành ra công chúng và 3) bổ sung ngoại trừ cho phép NĐTCKCN cá nhân đầu tư TPDN phát hành riêng lẻ được phát hành bởi các tổ chức tín dụng. Bản dự thảo này không đưa ra điều chỉnh về thời gian hạn chế chuyển nhượng hoặc yêu cầu về xếp hạng tín nhiệm nhưng chúng tôi cho rằng những lĩnh vực này vẫn đang được các cơ quan chức năng xem xét, theo khuyến nghị của các ủy ban thẩm tra luật.

Những điều chỉnh chính tác động lên thị trường TPDN

Dự thảo sửa đổi Luật Chứng khoán hướng đến giải quyết những khó khăn hiện tại đồng thời xây dựng nền tảng cho sự phát triển bền vững, dài hạn của thị trường vốn Việt Nam. Những thay đổi đề xuất được chia thành ba nhóm chính sách chủ chốt:

- Nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong việc phát hành và chào bán chứng khoán ra công chúng,
- Tăng cường giám sát để ngăn chặn xử lý gian lận chứng khoán và
- Thúc đẩy sự phát triển của trường chứng khoán.

Mặc dù những mục tiêu này được đánh giá là những bước đi cần thiết để hướng tới một thị trường phát triển và ổn định hơn, vẫn xuất hiện những lo ngại từ phía các thành viên thị trường về tác động trong ngắn hạn và trung hạn, đặc biệt là đối với thị trường TPDN. Chúng tôi phân tích những sửa đổi chính và ảnh hưởng của những sửa đổi này, đồng thời đưa ra quan điểm về vấn đề này trong báo cáo [Dự thảo Luật Chứng khoán: Thách thức ngắn hạn và lợi ích dài hạn](#), ngày 2/10/2024.

Dựa trên phản hồi từ nhiều tổ chức và chuyên gia, phiên bản mới nhất (phiên bản thứ 5) của bản dự thảo này đã có cách tiếp cận từng bước hơn. Dưới đây là tóm tắt những thay đổi chính của Dự thảo 5:

1) **Nới lỏng điều kiện xác định NĐTCKCN:** Dự thảo phiên bản thứ 5 đã loại bỏ một số điều khoản hạn chế để xác định NĐTCKCN. Những điều khoản sau đã được loại bỏ:

- Công ty có thời gian hoạt động tối thiểu 02 năm và có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng hoặc tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch.
- Cá nhân tham gia đầu tư chứng khoán trong thời gian tối thiểu 02 năm, có tần suất giao dịch tối thiểu 10 lần mỗi quý trong 04 quý gần nhất và nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị tối thiểu là 02 tỷ đồng tại thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là NĐTCKCN.
- Cá nhân có thu nhập tối thiểu là 01 tỷ đồng mỗi năm trong 02 năm gần nhất tính đến thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là NĐTCKCN.

Nhận định của HSC: Như vậy, những điều kiện để xác định NĐTCKCN (cả tổ chức và cá nhân) chủ yếu sẽ tuân thủ theo quy định hiện hành trong Nghị định 65. Thay đổi chính của dự thảo là việc mở rộng cơ sở NĐTCKCN qua việc bổ sung tổ chức nước ngoài và cá nhân. Điều này phù hợp với những nỗ lực nhằm khuyến khích nhà đầu tư quốc tế tham gia nhiều hơn vào thị trường.

2) **Loại bỏ yêu cầu về tài sản đảm bảo hoặc bảo lãnh ngân hàng cho TPDN phát hành ra công chúng:** Phiên bản 5 không đưa ra quy định mới về TPDN phát hành ra công chúng phải được đảm bảo bằng tài sản hoặc được ngân hàng bảo lãnh.

Nhận định của HSC: Chúng tôi cho rằng thay đổi này là hợp lý. Với mục tiêu của Chính phủ là phát triển thị trường TPDN, đặc biệt là trong việc thúc đẩy hoạt động phát hành trái phiếu ra công chúng, việc thắt chặt hơn các quy định, như trong các dự thảo trước đó, đem lại những thách thức không cần thiết ngay cả đối với các tổ chức phát hành có tình hình tài chính lành mạnh.

- 3) Sự tham gia của NĐTCKCN cá nhân vào TPDN phát hành riêng lẻ: dự thảo 5 vẫn quy định chỉ có NĐTCKCN tổ chức được tham gia mua bán, giao dịch & chuyển nhượng TPDN phát hành riêng lẻ, tuy nhiên đã bổ sung **ngoại trừ cho phép NĐTCKCN cá nhân mua bán, giao dịch và chuyển nhượng trái phiếu phát hành bởi các tổ chức tín dụng.**

Nhận định của HSC: Thay đổi này cho thấy quan điểm của các cơ quan chức năng là trái phiếu phát hành riêng lẻ bởi các tổ chức tín dụng đủ an toàn cho NĐTCKCN cá nhân đầu tư. Dù sửa đổi này hỗ trợ thêm cho các tổ chức tín dụng trong việc phát hành trái phiếu, tác động ngay lập tức có thể sẽ hạn chế, do nhu cầu đối với các trái phiếu này chủ yếu đến từ các NĐTCKCN tổ chức. Do đó, ảnh hưởng ngắn hạn có thể sẽ không lớn.

Chúng tôi so sánh cụ thể phiên bản thứ 5 và bản dự thảo đầu tiên trong Bảng 1 và 2.

Kỳ vọng sắp tới

Trong khi bản dự thảo này không sửa đổi gì về thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với NĐTCKCN hoặc yêu cầu về xếp hạng tín nhiệm, chúng tôi kì vọng những lĩnh vực này sẽ tiếp tục được các cơ quan chức năng xem xét theo khuyến nghị của các ủy ban thẩm tra luật. Cụ thể như sau:

- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** Ủy ban thẩm tra luật đã yêu cầu cần làm rõ hơn về quy định tăng thời gian hạn chế chuyển nhượng từ 1 năm đối với NĐTCKCN lên thành 3 năm, tương ứng với nhà đầu tư chiến lược, do mục tiêu đầu tư khác nhau. Có những lo ngại về việc gia tăng thời gian hạn chế chuyển nhượng này sẽ cản trở nhà đầu tư và tác động tiêu cực lên thanh khoản thị trường.
- **Xếp hạng tín nhiệm:** Ủy ban nhấn mạnh rằng để các quy định thực sự hiệu quả, cần phải tăng cường áp dụng xếp hạng tín nhiệm cho các tổ chức phát hành. Điều này sẽ đảm bảo tính minh bạch cao hơn và cải thiện chất lượng của các chứng khoán phát hành, cuối cùng mang lại lợi ích cho các bên tham gia thị trường.

Bảng 1: So sánh dự thảo trước & dự thảo sửa đổi Luật Chứng khoán phiên bản thứ 5

Chủ đề	Bản dự thảo đầu tiên	Phiên bản thứ 5	Tác động/ Mức độ tác động	Nhận định của HSC
Đối với phát hành ra công chúng				
Khoản 2 Điều 15 (Điều kiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của công ty đại chúng)	Bổ sung ngoại trừ chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu thì không phải đạt tỷ lệ tối thiểu 70% số cổ phiếu được chào bán trong trường hợp chào bán ra công chúng nhằm mục đích huy động phần vốn để thực hiện dự án của tổ chức phát hành (điểm c).	Giữ nguyên	Trung bình	
Khoản 3 Điều 15 (điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng):	Bổ sung điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng phải có tài sản đảm bảo hoặc được bảo lãnh ngân hàng theo quy định của pháp luật (điểm d1).	Loại bỏ Điểm d1 Bổ sung điểm (g): Yêu cầu phải có đại diện của trái chủ, tỷ lệ nợ, giá trị phát hành so với vốn CSH và xếp hạng tín nhiệm đối với các trường hợp yêu cầu xếp hạng tín nhiệm, theo quy định của Chính phủ áp dụng theo từng thời điểm.	Mạnh	Bản dự thảo này đã loại bỏ quy định TPDN phát hành ra công chúng cần phải có tài sản đảm bảo hoặc ngân hàng bảo lãnh.
Đối với chào bán chứng khoán riêng lẻ (cả cổ phiếu và trái phiếu) của công ty đại chúng				
Điều 11 – Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (NĐTKCKN)	Bổ sung điều kiện để được xác định là NĐTKCKN: b. Đối với công ty: Phải có vốn điều lệ đã góp trên 100 tỷ đồng thì phải có thời gian hoạt động tối thiểu 2 năm. d và đ: Đối với cá nhân, quy định mới bao gồm phải tham gia đầu tư chứng khoán trong thời gian tối thiểu 2 năm, có tần suất giao dịch tối thiểu 10 lần mỗi quý trong 4 quý gần nhất và có thu nhập tối thiểu 1 tỷ đồng/năm trong 2 năm gần nhất. e. Bổ sung thêm quy định NĐTKCKN gồm nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân nước ngoài.	Giữ Điểm (e) Loại bỏ các quy định thất chặt ở Điểm b, d, đ	Mạnh	Điều chỉnh này loại bỏ tất cả các điều kiện thất chặt trong định nghĩa/phân loại NĐTKCKN. Các tiêu chí xác định NĐTKCKN cá nhân trở về Nghị định 65.
Điểm a và c Khoản 1, Điều 31	- Đại hội đồng cổ đông phải quyết định về số lượng cổ phiếu, giá chào bán hoặc nguyên tắc xác định giá chào bán. - Tăng thời gian hạn chế chuyển nhượng từ 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp lên thành 03 năm tương ứng với nhà đầu tư chiến lược. Áp dụng với cổ phiếu phát hành riêng lẻ, trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu có đảm bảo. Trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật;	Giữ nguyên	Mạnh	Gia tăng thời gian hạn chế chuyển nhượng nhằm nâng cao sự ổn định của thị trường thông qua việc khuyến khích đầu tư dài hạn. Tuy nhiên, biện pháp này nhiều khả năng sẽ làm giảm thanh khoản cho những trái phiếu mới được phát hành, từ đó làm giảm sức hấp dẫn đối với NĐTKCKN và NĐT tài chính. Những NĐT này thường ưu tiên sự linh hoạt và thanh khoản ở các khoản đầu tư nên việc gia tăng thời gian hạn chế giao dịch có thể ngăn cản những NĐT này tham gia vào các đợt phát hành mới, từ đó ảnh hưởng đến sức hấp dẫn chung của các đợt chào bán riêng lẻ.
Điểm b và c Khoản 2, Điều 31	Quy định đối tượng tham gia đợt chào bán và chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ chỉ bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức	Điều chỉnh: Quy định đối tượng tham gia đợt chào bán và chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ chỉ bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức, ngoại trừ trái phiếu phát hành riêng lẻ bởi tổ chức tín dụng	Mạnh	Điều khoản này không cho phép NĐTKCKN cá nhân tham gia vào cả thị trường TPDN sơ cấp và thứ cấp. Điều khoản ngoại trừ đối với trái phiếu của tổ chức tín dụng cho thấy quan điểm của cơ quan chức năng là những trái phiếu này tương đối an toàn và phù hợp đối với NĐTKCKN cá nhân.

Nguồn: Quocchoi.vn, HSC

Bảng 2: So sánh dự thảo trước & dự thảo sửa đổi Luật Chứng khoán phiên bản thứ 5 (tiếp)

Chủ đề	Bản dự thảo đầu tiên	Phiên bản thứ 5	Tác động/ Mức độ tác động
Đối với công ty đại chúng			
Điều 32 (điều kiện đăng ký công ty đại chúng)	Khoản 1: Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ.	Điều 1 – Giữ nguyên Bổ sung Điều 4: Bộ Tài chính quy định việc đăng ký công ty đại chúng, hủy bỏ tư cách công ty đại chúng và trình tự, thủ tục đăng ký, hủy bỏ tư cách công ty đại chúng.	Trung bình
Điều 33	Đăng ký công ty đại chúng phải có xác nhận của tổ chức kiểm toán về việc góp vốn điều lệ, tăng vốn và sử dụng vốn đến thời điểm đăng ký công ty đại chúng. Công ty không bị hạn chế chào bán cổ phiếu 6 tháng sau khi mua lại cổ phiếu bắt buộc ở một số trường hợp (Ví dụ: Mua lại cổ phiếu của người lao động nghỉ việc theo chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động hoặc bù đắp giao dịch nhằm).	Bổ sung và điều chỉnh nhỏ	Trung bình
Khoản 7 Điều 37 (báo cáo mua lại cổ phiếu, công bố thông tin và thực hiện việc mua lại cổ phiếu)	Công ty phải thông báo cho Ủy ban Chứng khoán nếu không còn đáp ứng điều kiện của công ty đại chúng.	Giữ nguyên	Trung bình
Khoản 1 Điều 38	Chính sửa lại một số tài liệu trong hồ sơ hủy tư cách công ty đại chúng để đảm bảo khả thi trong thực tiễn.	Giữ nguyên	Trung bình
Khoản 3 và 4 Điều 39		Điều chỉnh nhỏ về câu chữ	Trung bình
Về trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc chuẩn bị hồ sơ, báo cáo			
Bổ sung Điều 9a vào sau Điều 9	Quy định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ hoặc tham gia vào quá trình lập hồ sơ, tài liệu báo cáo hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán, bao gồm tổ chức & cá nhân nộp hồ sơ hoặc tham gia lập hồ sơ, cơ quan, tổ chức tiếp nhận hồ sơ, tổ chức tư vấn hồ sơ, tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên được chấp thuận, doanh nghiệp thẩm định giá, thẩm định viên về giá, tổ chức bảo lãnh phát hành, các tổ chức, cá nhân ký xác nhận,... liên quan đến hồ sơ, tài liệu báo cáo.	Điều chỉnh câu chữ nhưng giữ nguyên ý nghĩa và chuyển sang Điều 11a (sau Điều 11)	Thắt chặt/ Trung bình
Đối với hành vi thao túng thị trường chứng khoán			
Khoản 3 Điều 12 (các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán)	Luật hóa quy định về hành vi thao túng thị trường chứng khoán từ Nghị định 156/2020/NĐ-CP bao gồm cụ thể các hành vi như mua hoặc bán chứng khoán với khối lượng chi phối vào thời điểm mở cửa hoặc đóng cửa thị trường hoặc thông đồng với nhau giao dịch mua, bán chứng khoán mà không dẫn đến chuyển nhượng thực sự. Bổ sung Khoản 6a về công bố thông tin liên quan đến giao dịch của người nội bộ.	Giữ nguyên	Thắt chặt/ Trung bình
Đối với tạm dừng & hủy bỏ chào bán chứng khoán			
Điều 28	Cho phép hủy bỏ đợt chào bán nếu như phát hiện đợt chào bán vi phạm quy định.	Điều chỉnh nhỏ	Trung bình
Điều 31a	Quy định về đình chỉ, hủy bỏ đợt chào bán chứng khoán riêng lẻ tương ứng với chào bán chứng khoán ra công chúng.	Giữ nguyên	Trung bình
Triển khai cơ chế đối tác bù trừ trung tâm			
Sửa đổi Điểm a Khoản 4 Điều 56	Thành viên bù trừ được thực hiện bù trừ, thanh toán giao dịch trên sàn chứng khoán. Thành viên bù trừ là ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chỉ được thực hiện bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh cho chính ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Giữ nguyên	Trung bình
Sửa đổi Khoản 1 Điều 63	" Hoạt động bù trừ & thanh toán, bao gồm việc xác định nghĩa vụ thanh toán tiền & chứng khoán, được thực hiện thông qua Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam hoặc công ty con."	Giữ nguyên	Trung bình

Bổ sung Khoản 4 Điều 55	"Thủ tướng Chính phủ quyết định việc tổ chức, phân công thực hiện một số quyền, nghĩa vụ của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam theo quy định của Luật này cho công ty con của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính."	Điều chỉnh nhỏ về câu chữ	Trung bình
Hạn chế đầu tư cho quỹ đại chúng			
Điểm b và đ Khoản 1 Điều 110	Mở rộng hạn chế đầu tư của quỹ lên 15% (từ 10%) đối với đầu tư vào chứng khoán của 1 tổ chức phát hành; và lên 35% (từ 30%) vào các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau.	Loại bỏ	Trung bình

Nguồn: Quochoi.vn, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn